

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, ngày 26 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với các Báo cáo:

- Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Báo cáo kết quả đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2022;
- Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đến ngày 31/3/2023.
- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022;
- Báo cáo Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2022;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Chương trình hoạt động năm 2023;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore Aisc.

Điều 2. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 06/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty:

STT	Chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận 2022	
		Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Cổ tức năm 2022: 1.700 đồng/cổ phần	65,90	13.562.686.700
2	Quỹ đầu tư phát triển	30	6.174.353.757
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động	2,41	495.691.429

STT	Chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận 2022	
		Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
4	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Thư ký	1,5	308.717.688
5	Quỹ thưởng của Người quản lý trực tiếp	0,19	39.729.616

Ngày 31/5/2023 là ngày chốt danh sách chi trả cổ tức năm 2022. Ủy quyền cho Ban điều hành thực hiện các thủ tục để chi trả cổ tức. Đồng thời thống nhất chi trả cổ tức năm 2022 thực hiện qua hình thức chuyển khoản hoặc chi trả tiền mặt trực tiếp tại Công ty. Việc chi trả cổ tức đối với các cổ đông qua tài khoản ngân hàng, nếu đến thời điểm chi trả cổ tức năm 2022 mà cổ đông không phản hồi thì Công ty chuyển cổ tức vào tài khoản ngân hàng cổ đông đã cung cấp cho Công ty để nhận cổ tức 2022, mọi vấn đề phát sinh cổ đông tự chịu trách nhiệm.

Thời gian thực hiện từ ngày 19/9/2023 Công ty chi trả cổ tức.

Điều 3. Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore Aisc theo tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 06/4/2023 của Ban Kiểm soát Công ty.

Điều 4. Thống nhất phương án sản xuất kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 theo tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 06/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty:

1. Phương án sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	9.450.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	71.500
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	22.500
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	18.100

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1	Quỹ đầu tư phát triển	≤30% lợi nhuận sau thuế.
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15% lợi nhuận sau thuế (nhưng không vượt quá 3 tháng lương).
3	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Thư ký	1,5% lợi nhuận sau thuế;
4	Người quản lý trực tiếp	1,5 tháng lương của BDH hoặc tối

		đa 1,5% lợi nhuận sau thuế;
5	Chia cổ tức năm 2023	1.200 đồng/cổ phần.

3. Kế hoạch Xây dựng cơ bản năm 2023 và 2024

- Triển khai nhà máy nước Trà Nóc, các tuyến ống chuyển tải; các tuyến ống phân phối trên địa bàn...;

- Nhu cầu vốn năm 2023 là 39,944 tỷ và năm 2024 là 42,136 tỷ đồng. Nguồn vốn: Quỹ đầu tư phát triển, khấu hao, vay ngân hàng và nguồn khác.

- Xây dựng cơ bản, ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay với các ngân hàng và các đối tác khác...

Điều 5. Thống nhất chi trả thù lao lương, thưởng của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 theo tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 06/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

1. Tiền lương Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát năm 2022:

- Tổng tiền lương thành viên HĐQT kiêm Giám đốc: 394.320.000 đồng.
- Tổng tiền lương thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc: 362.520.000 đồng.
- Tổng tiền lương Trưởng Ban kiểm soát: 362.520.000 đồng.

2. Chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2022

- Chủ tịch HĐQT: 74.400.000 đồng. Mức thù lao của các thành viên HĐQT còn lại là 201.600.000 đồng;

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách. Mức thù lao 02 thành viên BKS còn lại là: 75.600.000 đồng;

- Mức thù lao Tổ thư ký (02 người) là: 60.000.000 đồng;

- Tiền thưởng 1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2022: 308.717.688 đồng theo Nghị quyết này.

3. Kế hoạch chi trả tiền lương, thưởng, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023

3.1. Tiền lương Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát năm 2023:

- Tổng tiền lương thành viên HĐQT kiêm Giám đốc: 372.000.000 đồng.
- Tổng tiền lương thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc: 342.000.000 đồng.

- Tổng tiền lương Trưởng Ban kiểm soát: 342.000.000 đồng.

3.2. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023:

- Chủ tịch HĐQT: 74.400.000 đồng. Mức thù lao của các thành viên HĐQT còn lại là 201.600.000 đồng.

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách. Mức thù lao 02 thành viên BKS là: 75.600.000 đồng/năm.

- Mức thù lao tổ Thư ký (02 người) là: 60.000.000 đồng/năm.

Ghi chú: Thù lao được chi trả 100% nếu đảm bảo sản lượng nước đạt kế hoạch năm 2023.

Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 7. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty và các cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Lưu VT&TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Hữu Lộc

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. THỜI GIAN ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Thời gian: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 26 tháng 4 năm 2023; tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Địa điểm: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ, số 2A Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Thành phần tham dự:

- Tổng số cổ đông được Đại hội triệu tập là 214 cổ đông, trong đó:
- Số cổ đông và đại diện cổ đông có mặt tham dự hợp lệ là 15 cổ đông, đại diện cho 6.165.785/7.978.150 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt 77,28% vốn điều lệ;
- Căn cứ điều lệ Công ty, tổng số cổ phần có mặt đại diện trên 50% đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Ban Kiểm soát:

- | | |
|----------------------|-----------------------|
| 1. Bà Ngô Hồng Hạnh: | Trưởng Ban Kiểm soát; |
| 2. Ông Võ Anh Tuấn: | Thành viên BKS; |
| 3. Hoàng Văn Khiêm: | Thành viên BKS. |

Hội đồng quản trị:

- | | |
|----------------------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Hữu Lộc: | Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa; |
| 2. Ông Nguyễn Minh Phương: | Thành viên HĐQT; |
| 3. Bà Lâm Nguyệt Thanh: | Thành viên HĐQT; |
| 4. Ông Huỳnh Minh Trung: | Thành viên HĐQT, Giám Đốc Công ty; |
| 5. Ông Trịnh Công Đoàn: | Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty. |

Thư ký Đại hội:

- | | |
|-----------------------------|-----------------|
| 1. Ông Trần Minh Nhật: | Thư ký Công ty; |
| 2. Ông Trần Quang Anh Tuấn: | Trợ lý thư ký. |

Khách mời:

- | | |
|----------------------------|---|
| 1. Ông Thái Minh Lực: | Chủ tịch Công đoàn, Phó Giám đốc Công ty; |
| 2. Bà Lê Thị Thanh Phương: | Kế toán trưởng Công ty. |

II. NỘI DUNG ĐHĐCĐ:

1. Ông Trần Quang Anh Tuấn tuyên bố lý do:

* Giới thiệu Đoàn Chủ tịch gồm:

- Ông Nguyễn Hữu Lộc;
- Ông Nguyễn Minh Phương;
- Bà Lâm Nguyệt Thanh;
- Ông Huỳnh Minh Trung;
- Ông Trịnh Công Đoàn.

Đại hội biểu quyết thông qua 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

* Giới thiệu Thư ký:

- Ông Trần Minh Nhựt;
- Ông Trần Quang Anh Tuấn.

Đại hội biểu quyết thông qua 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

2. Ông Nguyễn Hữu Lộc thông qua Nội dung và chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn.

Đại hội biểu quyết thông qua 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

* Đoàn Chủ tịch Giới thiệu Ban kiểm phiếu:

- | | |
|----------------------------|------------|
| - Ông Trần Minh Nhựt: | Trưởng ban |
| - Bà Lê Thị Thanh Phương: | Thành viên |
| - Ông Trần Quang Anh Tuấn: | Thành viên |

Đại hội biểu quyết thông qua 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

3. Ông Trần Minh Nhựt thông qua dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội

Đại hội biểu quyết thông qua 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

4. Ông Huỳnh Minh Trung thông qua:

4.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng sản lượng: 9.167.841 m³, đạt 101,86% kế hoạch;
- Tổng doanh thu: 69.746,92 triệu đồng, đạt 104,41% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 22.105,75 triệu đồng, đạt 104,27% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận sau thuế (10%): 19.748,64 triệu đồng, đạt 105,05% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận sau thuế (20%): 17.574,09 triệu đồng, đạt 104,27% kế hoạch;
- Số hộ đầu nối: 1.999 hộ, đạt 111,06% kế hoạch;
- Tỷ lệ thất thoát: 12,16 %, giảm 0,34% kế hoạch;
- Cổ tức: 1.700 đồng/cổ phần.

4.2 Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

- Tổng sản lượng: 9.450.000 m³;

- Tổng doanh thu: 71.500 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 22.500 triệu đồng;
- Số hộ đầu nôi: 1.680 hộ;
- Tỷ lệ thất thoát: 12%.
- Kế hoạch đầu tư năm 2023 và 2024:

+ Triển khai nhà máy nước Trà Nóc, các tuyến ống chuyên tải; các tuyến ống phân phối trên địa bàn...;

+ Nhu cầu vốn năm 2023 là 39,944 tỷ và năm 2024 là 42,136 tỷ đồng. Nguồn vốn: quỹ đầu tư phát triển, khấu hao, vay ngân hàng và nguồn khác.

4.3. Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022

Báo cáo tình hình hoạt động quản trị Công ty năm 2022: vốn Điều lệ 79.781.500.000 đồng. Trong năm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp theo đúng quy định; giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu báo cáo theo đúng quy định hiện hành.

4.4. Báo cáo Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành năm 2022

Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm.

5. Ông Trịnh Công Đoàn thông qua các tờ trình:

5.1. Tờ trình chi trả thù lao, lương, thưởng của HĐQT, BKS, tổ Thư ký năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

5.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 và 2024

6. Bà Lê Thị Thanh Phượng thông qua các tờ trình:

6.1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2022

Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán kết luận: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022;

6.2. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Nghị quyết 2022		Đề nghị phân phối	
		Tỷ lệ	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	Cổ tức năm 2022:	61,54%	10.371.466.300	65,90%	13.562.686.700
2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Thư ký	1,5%	252.810.300	1,5%	308.717.688
3	Quỹ thưởng của Người quản lý trực tiếp	1,5%	252.810.300	0,19%	39.729.616 (đã trích nguồn quỹ thưởng năng suất)

STT	Chỉ tiêu	Nghị quyết 2022		Đề nghị phân phối	
		Tỷ lệ	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động	5,46%	920.727.100	2,41%	495.691.429
5	Quỹ đầu tư phát triển	30%	5.056.206.000	30%	6.174.353.757

6.3. Tờ trình Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

- Phương án sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	9.450.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	71.500
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	22.500
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	18.100
5	Số hộ đầu nổi	Hộ	1.680
6	Tỷ lệ thất thoát	%	12

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1	Quỹ đầu tư phát triển	≤ 30% lợi nhuận sau thuế.
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15% lợi nhuận sau thuế (nhưng không vượt quá 3 tháng lương)
3	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Thư ký	1,5% lợi nhuận sau thuế;
4	Ban Điều hành	1,5 tháng lương của BDH hoặc tối đa 1,5% lợi nhuận sau thuế
5	Dự kiến chia cổ tức	1.200 đồng/cổ phần

7. Bà Ngô Hồng Hạnh Trưởng Ban Kiểm soát thông qua

7.1. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Chương trình công tác năm 2023

Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

7.2. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Ban Kiểm soát đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore Aisc.

8. Đại hội thảo luận

8.1. Trần Thị Kiều Phương, TOW 087:

Thông nhất với các Báo cáo và Tờ trình đã thông qua.

8.2. Võ Anh Tuấn, TOW 091:

Thông nhất với các Báo cáo và Tờ trình đã thông qua.

8.3 Hà Mai Anh, TOW 091

Thông nhất với các Báo cáo và Tờ trình đã thông qua. Năm nay cổ tức đạt rất phần khởi, mong Công ty ngày càng phát triển.

9. Biểu quyết thông qua các nội dung xin ý kiến:

Stt	Nội dung biểu quyết	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Không có ý kiến (%)
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022; Báo cáo kết quả đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2022	100	0	0
2	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022	100	0	0
3	Báo cáo Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành 2022	100	0	0
4	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Chương trình công tác năm 2023	100	0	0
5	Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đến ngày 31/3/2023	100	0	0
6	Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	100	0	0
7	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022	100	0	0
8	Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch Xây dựng cơ bản năm 2023-2024	100	0	0

Stt	Nội dung biểu quyết	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Không có ý kiến (%)
9	Tờ trình chi trả thù lao, lương, thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát, tổ Thư ký năm 2022 và Kế hoạch năm 2023	100	0	0
10	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	100	0	0

10. Kết luận thông qua các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

10.1. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Báo cáo kết quả đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2022.

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.2. Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022.

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.3. Báo cáo Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành 2022.

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Chương trình công tác năm 2023.

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.5. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đến ngày 31/3/2023.

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.6. Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.7. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.8. Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch Xây dựng cơ bản năm 2023 và 2024.

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.9. Tờ trình chi trả thù lao, lương, thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát, tổ Thư ký năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

10.10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

11. Thư ký thông qua Nghị quyết Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội

Thống nhất biểu quyết đồng ý 6.165.785/6.165.785 cổ phần đạt 100%

Biên bản gồm có 07 trang được lập thành 04 bản, có giá trị pháp lý như nhau;
được Đại hội đồng cổ đông đồng ý thông qua.

Đại hội kết thúc vào lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Trần Minh Nhật

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Nguyễn Hữu Lộc

